

Bản án số: 175/2022/HSST
Ngày: 16/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hảo

Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 161/2022/HSST ngày 05 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2022/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 08 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Minh D – sinh năm: 1991; Hộ khẩu thường trú: Phường T, Xã H, Huyện V, Thành phố H; Chỗ ở: phố T, phường P, quận D, Thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Phạm Phú T; Con bà: Vũ Thị Đ; Vợ: Phạm Thị Lan A gia đình có 01 con, sinh năm 2013; Nhân thân có 01 tiền án:

- Ngày 22/3/2011, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Giao cấu với trẻ em (đã chấp hành xong các hình phạt, đã xoá án tích).

Danh chỉ bản số 165 lập ngày 19/05/2022 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp.
Bắt quả tang ngày 11/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h20' ngày 11/05/2022, Phạm Minh D nhận được tin nhắn từ số điện thoại 0878.212.405 của Mây (là bạn mới quen của D, chưa xác định được nhân thân) nhắn tin vào số điện thoại 0917.077.445 của Phạm Minh D để nhờ D mua cho Mây 03 viên ma túy thuốc lắc và nửa chỉ ma túy Ketamine. D báo giá cho Mây là giá 03 viên ma túy thuốc lắc là 1.500.000 đồng, giá nửa chỉ ma túy Ketamine là 1.800.000 đồng, D và Mây thỏa thuận tiền công mua hộ ma túy là 100.000đ, tổng cộng là 3.400.000 đồng, Mây đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực ngõ 55 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để D và Mây cùng sử dụng nhưng D từ chối sử dụng chung ma túy với Mây. Sau đó, D đến khu vực vỉa hè trước chung cư Sun Grand City, số 3 phố Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, gặp và mua 02 viên nén màu tím, một nửa viên nén màu tím, một nửa viên nén màu xanh đựng trong 01 túi nilong màu trắng và ma túy Ketamine dưới dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng của một nam thanh niên không quen biết với giá 3.300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cất số ma túy vừa mua được vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi xe ôm đến điểm hẹn với Mây. Khoảng 20h25' cùng ngày, khi D đang đợi giao ma túy cho Mây tại khu vực trước số 4 ngõ 55 Lê Đại Hành thì bị Tổ Công tác Công an phường Lê Đại Hành kiểm tra, bắt giữ. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng, đưa D cùng vật chứng về trụ sở để giải quyết.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Phạm Minh D 01 điện thoại Nokia, màu đen, số seri 1: 357709105210699, seri 2: 357709107210697 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại Iphone 6S Plus, màu trắng, số IMEI: 353295074387365 (BL số 73).

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Phạm Minh D. Tại bản Kết luận giám định số 3153/KL-KTHS ngày 19/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 02 viên nén màu tím và 01 nửa viên nén màu tím đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,274 gam.

- 01 nửa viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA, khối lượng: 0,278 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,829 gam. (BL số 79)

Tại cơ quan điều tra, bị can Phạm Minh D khai nhận như nội dung nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải D xác định vị trí mua ma túy. Kết quả: D xác định được vị trí mua ma túy, không xác định được nam thanh niên đã bán ma túy cho D. D khai không có quan hệ gì với nam thanh niên bán ma túy cho D ngày 11/5/2022, không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho Phạm Minh D. (BL số 123)

Đối với người tên Mây là người mua ma túy của Phạm Minh D, tại Cơ quan điều tra, D khai: Mây sử dụng số điện thoại 0878.212.405 nhắn tin vào số điện thoại 0917.077.445 của D để nhờ D mua ma túy; D chưa gặp Mây bao giờ nên không rõ đặc điểm nhận dạng. Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng đã tiến hành thu giữ điện tín với số điện thoại 0878.212.405. Kết quả xác định chủ thuê bao trên là anh Hồ Hoàng Hải (SN 2000, địa chỉ: xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh). Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng tiến hành ủy thác cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện Cần Giờ xác minh thông tin Hồ Hoàng Hải, qua xác minh không có người thanh niên tên Hồ Hoàng Hải đăng ký lưu trú và sinh sống thực tế trên địa bàn xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý đối tượng Mây (BL số 48-50 và BL số 59, 60)

Đối với số điện thoại 0878.219.245, D khai đây là số điện thoại của người giao ma túy đến cho Mây, tuy nhiên đây là số D sử dụng hàng ngày. Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng đã tiến hành thu giữ điện tín với số điện thoại 0878.219.245. Kết quả xác định chủ thuê bao trên là Trương Đình Chung (SN: 2000, HKTT: thôn Chi Nê, Tuy Hòa, Chương Mỹ, Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, anh Chung khai: anh không đăng ký và sử dụng số 0878.219.245, anh không biết tại sao nhà mạng lại có thông tin đăng ký số điện thoại trên là của anh, anh cũng không biết ai là Phạm Minh D. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý. (BL số 51-53 và BL số 55, 56)

Đối với số điện thoại 0917.077.445 của Phạm Minh D, D khai D sử dụng số điện thoại trên để nhắn tin trao đổi giá mua và mang ma túy cho Mây. Cơ quan CSĐT – Công

an quận Hai Bà Trưng đã tiến hành thu giữ điện tín với số điện thoại 0917.077.445. Kết quả xác định chủ thuê bao trên là Phạm Văn Điều (SN: 1962, HKTT: thôn 5, Hùng Thắng, Tiên Lãng, Hải Phòng). Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng tiến hành ủy thác cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xác minh thông tin Phạm Văn Điều. Tại Cơ quan điều tra, anh Điều khai: anh không dùng số điện thoại 0917.077.445 và không quen biết ai là Phạm Minh D. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý. (BL số 57, 58 và BL số 61-65)

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia, màu đen, số seri 1: 357709105210699, seri 2: 357709107210697 (đã qua sử dụng); và 01 điện thoại Iphone 6S Plus, màu trắng, số IMEI: 353295074387365, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Phạm Minh D. D sử dụng 02 chiếc điện thoại trên để liên lạc trao đổi mua bán ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 153/CT-VKSHBT-HS ngày 02 tháng 08 năm 2022 đã truy tố bị cáo Phạm Minh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Minh D như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Minh D với mức án từ **04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.**

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã được niêm phong, bên trong có chứa 1,552 gam ma túy loại MDMA, 0,829 gam ma túy loại Ketamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Phạm Minh D vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen, số seri 1: 357709105210699, seri 2: 357709107210697(đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung dữ liệu điện thoại trong máy) và 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng, số IMEI: 353295074387365 (đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung dữ liệu điện thoại trong máy) vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20h25' ngày 11/05/2022, tại khu vực trước số 4 ngõ 55 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Phạm Minh Đức hành vi mua 1,552 gam ma túy loại MDMA và 0,829 gam ma túy loại Ketamine với giá 3.300.000 đồng, để bán lại cho đối tượng tên Mây với giá 3.400.000 đồng, hưởng lợi 100.000 đồng thì bị Tổ công tác Công an phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của Phạm Minh D đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Do đó viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[3]. Xét nhân thân của bị cáo có 01 tiền án mặc dù đã được xóa nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân không tốt, đã được giáo dục pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 (Năm triệu) đồng đến 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng. Tuy nhiên, xét bị cáo Phạm Minh D không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã được niêm phong, bên trong có chứa 1,552 gam ma túy loại MDMA, 0,829 gam ma túy loại Ketamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Phạm Minh Dvi liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen, số seri 1: 357709105210699, seri 2: 357709107210697 (đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung dữ liệu điện thoại trong máy) và 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng, số IMEI: 353295074387365 (đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung dữ liệu điện thoại trong máy) vì liên quan đến hành vi phạm tội.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố**: Bị cáo Phạm Minh Dphạm tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **Phạm Minh D04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 11/05/2022.

2. **Về hình phạt bổ sung**: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. **Về xử lý vật chứng**:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã được niêm phong, bên trong có chứa 1,552 gam ma túy loại MDMA, 0,829 gam ma túy loại Ketamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Phạm Minh D.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen, số seri 1: 357709105210699, seri 2: 357709107210697 (đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không

kiểm tra nội dung dữ liệu điện thoại trong máy) và 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng, số IMEI: 353295074387365 (đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung dữ liệu điện thoại trong máy) vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày **03/08/2022(TV:217/22)** giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- **UBND P.Phương Liên, Q.Đống Đa, TP.HN;**
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**T /M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thanh Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 20 tháng 05 năm 2022;

Tại phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà

Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2022/HSST ngày 06 tháng 05 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Hà Quang Hưng** – sinh năm: 1984; Hộ khẩu thường trú: Tổ 43 phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội; Chỗ ở: 111A Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

[1] Về tội danh: Biểu quyết 3/3:

Tuyên bố bị cáo Hà Quang Hưng phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

[2] Điều luật áp dụng: Biểu quyết 3/3:

Căn cứ điểm 2 khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về hình phạt: Biểu quyết 3/3:

Xử phạt bị cáo: Hà Quang Hưng **12 (mười hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 27/12/2021.

[4] Hình phạt bổ sung: Biểu quyết 3/3 như sau:

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Biểu quyết 3/3 như sau:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo chéo màu đen kích thước khoảng (10x15x5)cm.
- Tịch thu tiêu hủy 02 bì giấy bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine và 01 cân điện tử đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Hà Quang Hưng.
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng, có ghi chữ Nokia số IMEI: 353215037720247 (đã qua sử dụng, không kiểm tra nội dung dữ liệu bên trong).
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe máy màu trắng, không biển kiểm soát, nhãn hiệu PIAGIO; số khung: RP8M25310FV108290; số máy: M253M4007842 xe đã qua sử dụng, không rõ chất lượng.
- Trả lại bị cáo số tiền 200.000 đồng.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 29/04/2022 (TV: 164/22) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng và theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28 tháng 4 năm 2022.

[6] Về án phí:Biểu quyết 3/3 như sau:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Biểu quyết 3/3 như sau:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Biên bản kết thúc vào hồi giờ ngày tháng năm 2022.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA